

Số 566/QC-TMHPC-PCLBBP

Bình Phước, ngày 06 tháng 07 năm 2011

QUY CHẾ PHỐI HỢP

GIỮA CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC MƠ VÀ BAN CHỈ HUY PHÒNG, CHỐNG LỤT BÃO VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN TỈNH BÌNH PHƯỚC TRONG VẬN HÀNH HỒ CHỨA THỦY ĐIỆN THÁC MƠ

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này quy định việc phối hợp công tác phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn (PCLB và TKCN) giữa Công ty cổ phần Thủy điện Thác Mơ với Ban chỉ huy PCLB và TKCN tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Công ty cổ phần Thủy điện Thác Mơ, Ban chỉ huy PCLB và TKCN tỉnh Bình Phước, thị xã Phước Long, huyện Bù Gia Mập, và các xã liên quan.

Điều 3. Các thông số kỹ thuật chính về công trình và hồ chứa Thủy điện Thác Mơ

Xem Phụ lục 1 đính kèm.

Điều 4. Mục đích ban hành Quy chế

- Quy chế này đề ra các quy tắc phối hợp giữa Công ty cổ phần Thủy điện Thác Mơ và Ban chỉ huy PCLB và TKCN tỉnh Bình Phước nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối cho công trình thủy điện Thác Mơ, điều tiết xả nước hợp lý góp phần giảm lũ cho hạ du và đảm bảo hiệu quả phát điện.

- Quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm thực hiện của các bên trong công tác phối hợp xả lũ hồ chứa Thủy điện Thác Mơ.

- Đảm bảo thông tin liên lạc, sự phối hợp chỉ đạo điều hành công tác vận hành hồ chứa trong mùa mưa lũ, nhằm thực hiện công tác phòng, chống lụt bão đạt hiệu quả cao nhất.

Điều 5. Các tài liệu làm căn cứ

- Thông tư số 34/2010/TT-BCT ngày 07/10/2010 của Bộ Công thương về quản lý an toàn đập của công trình thủy điện.

- Văn bản số 163/ATMT-ATĐ ngày 16/3/2011 của Cục kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp về việc xây dựng phương án PCLB bảo đảm an toàn đập năm 2011.

- Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện Thác Mơ do Bộ Công Thương ban hành kèm theo QĐ số: 6964/QĐ-BCT ngày 31/12/2010.

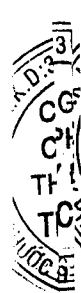
- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Công ty cổ phần Thủy điện Thác Mơ và công tác phòng chống lụt bão trong thời gian qua tại Hồ chứa thủy điện Thác Mơ và công tác phòng chống lụt bão tại hạ du.



Chương II QUY ĐỊNH TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

Điều 6. Trách nhiệm của Công ty cổ phần Thủy điện Thác Mơ

- a) Thành lập ban chỉ huy PCLB và TKCN của Công ty; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong Ban chỉ huy PCLB.
- b) Vận hành công trình theo đúng quy trình vận hành Hồ chứa thủy điện Thác Mơ đã được Bộ Công Thương phê duyệt.
- c) Trong quá trình vận hành Hồ chứa thủy điện Thác Mơ, nếu phát hiện có nguy cơ xảy ra sự cố công trình đầu mối, đòi hỏi phải điều chỉnh tức thời thì Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ có trách nhiệm xử lý sự cố, đồng thời báo cáo với Ban chỉ huy PCLB&TKCN tỉnh Bình Phước và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- d) Vào tháng 4 hàng năm là thời kỳ tổng kiểm tra trước mùa lũ, Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ có trách nhiệm tổ chức kiểm tra các trang thiết bị, các hạng mục công trình, và tiến hành sửa chữa để đảm bảo vận hành theo chế độ quy định, đồng thời báo cáo kết quả về Ban chỉ huy PCLB&TKCN tỉnh Bình Phước và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan để theo dõi và chỉ đạo.
- e) Trước khi vận hành đóng, mở các cửa xả Hồ chứa thủy điện Thác Mơ, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ phải thông báo cho UBND tỉnh Bình Phước, Ban chỉ huy PCLB&TKCN tỉnh Bình Phước, Đài phát thanh truyền hình tỉnh và các đơn vị, địa phương có liên quan để chủ động phòng tránh và phối hợp xử lý khi có tình huống xấu xảy ra.
- f) Trong trường hợp mất hoàn toàn các kênh liên lạc giữa Ban chỉ huy PCLB&TKCN tỉnh Bình Phước và Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ, thì Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ có trách nhiệm thực hiện việc xả tràn theo đúng quy trình và báo cáo tình hình cho Ban chỉ huy PCLB&TKCN tỉnh Bình Phước ngay sau khi khôi phục được liên lạc.
- g) Chịu trách nhiệm về công tác PCLB cho công trình và vùng hạ du, cụ thể:
 - Tổ chức thu thập, theo dõi chặt chẽ tình hình diễn biến khí tượng thủy văn;
 - Kiểm tra tình trạng, thiết bị công trình; tình hình sạt lở vùng Hồ chứa và có các biện pháp khắc phục kịp thời các hư hỏng để đảm bảo tình trạng, độ tin cậy làm việc bình thường, an toàn của công trình và thiết bị;
 - Thi hành lệnh của Ban chỉ huy PCLB&TKCN tỉnh Bình Phước;
 - Tổ chức, huy động lực lượng trực 24/24h, sẵn sàng triển khai công tác khi cần thiết;
- h) Tổ chức việc kiểm tra, đánh giá toàn bộ thiết bị, công trình và nhân sự gồm có:
 - Tình trạng làm việc của các hạng mục công trình thủy công và Hồ chứa;
 - Công tác sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị chính, phụ và công trình liên quan đến công tác vận hành chống lũ;
 - Các thiết bị, bộ phận công trình liên quan tới đảm bảo vận hành an toàn của các tổ máy phát điện;



- Các nguồn cung cấp cho Đập tràn;
- Phương án và các phương tiện thông tin liên lạc;
- Các nguồn vật liệu dự phòng, phương án huy động lực lượng, các thiết bị và phương tiện vận chuyển, các thiết bị và phương tiện cần thiết cho việc xử lý sự cố;
- Các phương tiện phục vụ cho cứu hộ, cứu nạn như: ca nô, áo phao...;
- Công tác tính toán và dự báo khí tượng thủy văn; các tài liệu và phương tiện cần thiết cho tính toán điều tiết Hồ chứa;
- Cuối tháng 07 hàng năm gửi công văn nhắc lại quy ước và hiệu lệnh báo xả lũ bằng còi hú đến các UBND Huyện, Xã địa phương có liên quan, Đài phát thanh truyền hình tỉnh và địa phương liên quan thông báo đến toàn nhân dân vùng hạ du biết.
- Tổ chức diễn tập và kiểm tra quy trình, kỹ thuật xả lũ Hồ chứa cho các chức danh có liên quan như tính toán, đóng mở cửa van, thông báo thử;
- Phối hợp cùng chính quyền địa phương kiểm tra khu vực lòng hồ và hạ du từ Đập tràn đến kênh xả Nhà máy để nhắc nhở các hộ dân cư trú, canh tác dọc hai bên bờ sông: Có biện pháp di dời nhà cửa và thu hoạch hoa màu sớm tránh thiệt hại khi có xả lũ xảy ra.

Điều 7. Trách nhiệm của Ban chỉ huy PCLB tỉnh Bình Phước

- a) Gửi các công điện chỉ đạo thực hiện công tác PCLB và TKCN khi bão, lũ và tình hình khí tượng thủy văn sắp xảy ra; cũng như các văn bản chỉ đạo thực hiện công tác PCLB và TKCN của các cấp Trung Ương và tỉnh kịp thời cho Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ.
- b) Thường xuyên theo dõi, cập nhật diễn biến tình hình mưa, lũ và việc vận hành công trình thủy điện Thác Mơ để chỉ đạo công tác phòng, chống lũ lụt và xử lý các tình huống bất thường xảy ra có ảnh hưởng đến an toàn các hạng mục công trình tuyến đầu môi và vùng hạ du công trình.
- c) Thông báo cho vùng hạ du có khả năng bị ngập, lũ do xả tràn Hồ chứa thủy điện Thác Mơ để chủ động phòng tránh, giảm thiệt hại.
- d) Khi nhận được thông báo đóng, mở cửa xả Hồ chứa thủy điện Thác Mơ, yêu cầu các địa phương ảnh hưởng của lũ, lụt triển khai ngay các biện pháp đối phó phù hợp với từng tình huống nhằm hạn chế tác hại do việc đóng, mở các cửa xả gây ra.
- e) Thường xuyên thông tin liên lạc với Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ để cập nhật tình hình xả lũ cũng như thông báo tình hình khí tượng thủy văn để cùng phối hợp thực hiện nhằm đảm bảo an toàn cho công trình cũng như hạn chế thấp nhất thiệt hại do việc xả lũ có thể xảy ra.

Điều 8. Trách nhiệm chung

Ban chỉ huy PCLB và TKCN tỉnh Bình Phước và Công ty cổ phần Thủy điện Thác Mơ hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau về nhân lực, vật lực, phương tiện, dụng cụ ứng cứu trong các trường hợp cần thiết.

Hàng năm trong cuộc họp tổng kết công tác PCLB và TKCN thường kỳ của 3 Nhà máy trên cùng bậc thang sông Bé, Ban chỉ huy PCLB và TKCN tỉnh Bình Phước và Công ty cổ phần

3003
 ONG
 O PH
 UY I
 IAC
 ONG

Thủy điện Thác Mơ cần tiến hành đánh giá cơ chế phối hợp của năm trước và vạch ra bài học kinh nghiệm cho mùa lũ năm sau. Đồng thời cập nhật danh sách và số điện thoại Ban chỉ huy PCLB và TKCN.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Các đơn vị có liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Cơ chế này như sau

- Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ có nhiệm vụ lập phương án PCLB và TKCN, tổ chức họp với sự tham gia của đại diện UBND tỉnh Bình Phước, Ban chỉ huy PCLB&TKCN tỉnh Bình Phước và các địa phương liên quan để thông qua phương án PCLB và TKCN. Biên bản cuộc họp và phương án PCLB và TKCN phải gửi về UBND tỉnh Bình Phước và Ban chỉ huy PCLB&TKCN tỉnh Bình Phước để thống nhất chỉ đạo;
- Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ và Ban chỉ huy PCLB&TKCN tỉnh Bình Phước tổ chức họp, rút kinh nghiệm sau các đợt lũ lớn hoặc sau mùa mưa bão.
- Quy chế này được lập thành 05 bản có hiệu lực pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 bản, gửi báo cáo UBND tỉnh Bình Phước 01 bản, có giá trị áp dụng kể từ ngày ký.
- Trong quá trình thực hiện, nếu có nội dung không phù hợp, hai bên cùng nhau thảo luận để sửa đổi.

**BAN CHỈ HUY PCLB & TKCN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**
CHANH VAN HONG



Chanh Van Hong

**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN
THÁC MƠ**



Nguyễn Thanh Phú

PHỤ LỤC 1
Các thông số kỹ thuật chính của công trình

a) Thủy văn		
- Diện tích lưu vực	km ²	2200
- Lưu lượng dòng chảy trung bình nhiều năm	m ³ /s	87,4
- Lưu lượng đỉnh lũ thiết kế P = 0.5%	m ³ /s	4900
- Lưu lượng đỉnh lũ kiểm tra P = 0.1%	m ³ /s	6100
b) Hồ chứa		
- Cao trình mực nước dâng bình thường	m	218
- Cao trình mực nước chết	m	198
- Cao trình mực nước hồ ứng với lũ thiết kế	m	220,8
- Cao trình mực nước lũ kiểm tra	m	220,8
- Dung tích toàn bộ hồ chứa	10 ⁶ m ³	1360
- Dung tích hữu ích	10 ⁶ m ³	1250
- Dung tích phòng lũ hạ du	10 ⁶ m ³	* P=0,5%:166,35 (218m÷219,6m) * P=0,1%:291,12 (218m÷220,8m)
c) Đập tràn		
- Dạng đập tràn:	-Dạng Ôphisêrôp- Dốc nước kết hợp bề tiêu năng	
- Hình thức xả	có cửa van/ tràn tự do	Có cửa van
- Lưu lượng xả thiết kế lớn nhất	m ³ /s	3539
- Cao trình đỉnh tràn	m	207
- Cao trình ngưỡng tràn xả mặt	m	207
- Số cửa van	Khoang	4
- Kích thước cửa (rộng x cao)	mxm	11x11
- Hình thức đóng mở cửa van	Cầu chân dê/tời điện/ xi lanh thủy lực	Tời điện
d) Đập chính		
- Cấp của đập	Cấp	II
- Tiêu chuẩn thiết kế: TCVN 5060-90		
- Loại đập:	Đập đất đá có lõi đất mở rộng	
- Cao trình đỉnh đập	m	223
- Chiều dài theo đỉnh đập	m	464

- Chiều rộng đỉnh	m	10
- Chiều cao lớn nhất	m	46,5
- Cao trình đỉnh tường chắn sóng (nếu có)	m	224
e) Nhà máy		
- Công suất lắp máy N_{lm}	MW	150
- Công suất đảm bảo $N_{đb}$	MW	55
- Số tổ máy	tổ	2
- Lưu lượng lớn nhất qua nhà máy Q_{max}	m^3/s	186
- Lưu lượng nhỏ nhất qua nhà máy Q_{min}	m^3/s	64
- Sản lượng điện trung bình nhiều năm	10^6 KWh	610
f) Đập phụ		
<i>f.1. - Đập Đức Hạnh: (đập phụ bờ phải hồ phụ)</i>		
- Cấp của đập	Cấp	II
- Tiêu chuẩn thiết kế :	TCVN 5060-90	
- Loại đập	Đập đất đồng chất	
- Cao trình đỉnh đập	m	223
- Chiều dài theo đỉnh đập	m	905
- Chiều rộng đỉnh	m	10
- Chiều cao lớn nhất	m	48
- Cao trình đỉnh tường chắn sóng (nếu có)	m	224
<i>f.2. Đập Phước Tín: (đập phụ bờ trái hồ chính)</i>		
- Cấp của đập	Cấp	IV
- Tiêu chuẩn thiết kế :	TCVN 5060-90	
- Loại đập	Đập đất đồng chất	
- Cao trình đỉnh đập	m	222,5
- Chiều dài theo đỉnh đập	m	460
- Chiều rộng đỉnh	m	6
- Chiều cao lớn nhất	m	9
- Cao trình đỉnh tường chắn sóng (nếu có)	m	0
<i>f.3. Đập Bình Đức: (đập phụ bờ phải hồ chính)</i>		
- Cấp của đập	Cấp	IV
- Tiêu chuẩn thiết kế :	TCVN 5060-90	
- Loại đập	Đập đất đồng chất	
- Cao trình đỉnh đập	m	223
- Chiều dài theo đỉnh đập	m	1076,5
- Chiều rộng đỉnh	m	8
- Chiều cao lớn nhất	m	13

- Cao trình đỉnh tường chắn sóng (nếu có)	m	0
f.4. Đập vai cửa lấy nước:		
- Cấp của đập	Cấp	III
- Tiêu chuẩn thiết kế :	TCVN 5060-90	
- Loại đập	Đập đất đồng chất, đồng đá hạ lưu	
- Cao trình đỉnh đập	m	221,5
- Chiều dài theo đỉnh đập	m	876
- Chiều rộng đỉnh	m	8
- Chiều cao lớn nhất	m	29
- Cao trình đỉnh tường chắn sóng (nếu có)	m	0

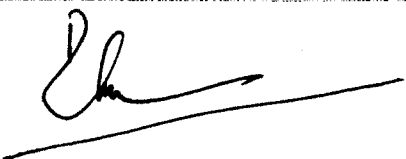
PHỤ LỤC 2

Danh sách số điện thoại số Fax cần liên hệ phối hợp trong công tác PCLB của Công ty cổ phần Thủy điện Thác Mơ và Ban chỉ huy PCLB&TKCN tỉnh Bình Phước

STT	Địa chỉ liên lạc	Điện thoại /Fax	Số nội bộ ngành điện
I	BCHPCLB Công ty CP thủy điện Thác Mơ Thị Xã Phước Long, tỉnh Bình Phước		
1	Ông: Nguyễn Thanh Phú - Tổng Giám Đốc-Trưởng BCH PCLB	ĐT:0651.2216333 ĐD: 0966171818	13816
2	Ông: Lê Minh Tuấn - Phó Tổng Giám Đốc- Phó BCH PCLB	ĐT:0651.2246239 ĐD:0907512239	13825
3	Ông: Nguyễn Chí Kiên - Kỹ Sư Thủy Lợi PKT- Ủy viên Thường trực BCH PCLB	ĐT:0651.2467600 ĐD:0918128855	13910
4	Ông: Bùi Văn Phát- Trưởng Phòng KT - Ủy viên TT BCH PCLB	ĐT:0651.2467600 ĐD:0919104077	13810
5	Ông: Đào Nguyên Hạnh, PGĐ TTDV&SCCĐ- Ủy viên BCH PCLB	ĐT:0651.22116245 ĐD:0983506788	13861
6	Ông: Trần Ngọc Tân – KS An Toàn- PPKT - Ủy viên BCH PCLB	ĐT:06512467600 ĐD:0919164968	13910
7	Ông: Nguyễn Công Thắng, QĐPX Vận hành -Ủy viên BCH PCLB	ĐT:0651.2216371 ĐD:0946774646	13856
8	Ông: Nguyễn Sỹ Thường-Chánh Văn Phòng -Ủy viên BCH PCLB	ĐT:0651.3778108 ĐD:0963129665	13874
9	Ông: Phan Như Hiếu Trí - TPKHVT -Ủy viên BCH PCLB	ĐT:0651.22166465 ĐD:0909703905	13809
10	Ông: Nguyễn Trọng Hữu - Kỹ Sư Thủy lợi Đội trưởng ĐCTTC- Ủy viên BCH PCLB	ĐT:0651.2216455 ĐD:0913992524	13882
11	Phòng điều hành trung tâm Nhà máy	ĐT:0651.2216371 Fax: 0651.3778371	13865
12	Văn phòng Công ty	ĐT:0651.3778470 Fax: 0651.3778268	13803
13	Đập Tràn	ĐT:0651.2216474	13875
II	BCHPCLB &TKCN tỉnh Bình Phước		
1	Văn Phòng Ban Chỉ huy PCLB tỉnh Bình Phước	ĐT:06513885 568 Fax:06513885 086	
2	Ông: Nguyễn Văn Tới – Phó BCH PCLB tỉnh Bình Phước	ĐD: 0913 880 165 NR: 06513 883 069	
3	Ông: Liêm Chánh văn phòng thường trực BCH PCLB tỉnh Bình Phước	ĐD: 0913 752 073 NR: 0651 3883 069	

Số đơn: 799 ngày 05/8 /2011
 Số công văn: 566/QĐ-TMHP-PCLB/BP
 Nơi ban hành: BCH PCLB & TR CN BP

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC NƯỚC
 PHIÊN GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC VĂN PHÒNG
 Khẩn
 Hạn xử lý: / /2011

Nơi thực hiện	Đã biết	Thực hiện	Nội dung xử lý
CT.HĐQT			
Tổng Giám đốc	✓		
P.Tổng Giám đốc	✓		
Trung tâm DVSC			
Ban kiểm soát			
P.TCLĐ			
P.KHVT			
P.TCKT			
P.Kỹ thuật		✓	
P.Dự án			
Văn phòng			
PX Vận hành			
Thư ký			
BBT trang web			
Đoàn TVGS			
BCH PCLB		✓	
KSAT			
.....			